

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	811076	Địa lý du lịch Việt Nam	2	20	Lã Thúy Hương	11148	01		6	2	2	C.B103	DDI1221	123456789012345----
2	811079	Thực hành sư phạm 2	1	60	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292	01		2	3	3	C.E102	DDI1231,DDI1241	1234567890-----
3	811080	Thực hành sư phạm 3	1	20	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		2	9	2	C.B002	DDI1221	123456789012345----
4	811301	Địa lí tự nhiên Việt Nam 2	3	60	Phạm Viết Hồng	11315	01		5	6	3	C.E104	DDI1231,DDI1241	123456789-----
5			3	60	Phạm Viết Hồng	11315			6	4	2	C.E302	DDI1231,DDI1241	123456789-----
6	811401	Bản đồ học	3	40	Phạm Viết Hồng	11315	01		2	6	3	C.E601	DDI1251	-234567890-----
7			3	40	Phạm Viết Hồng	11315			6	6	2	C.E602	DDI1251	-234567890-----
8	811402	Địa lí tự nhiên đại cương 1	4	40	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		3	6	3	2.C001	DDI1251	-2345678901-----
9			4	40	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			5	6	3	2.C003	DDI1251	-2345678901-----
10	811403	Địa lí tự nhiên đại cương 2	3	40	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		2	3	3	C.E501	DDI1251	-234567890-----
11			3	40	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			5	9	2	2.C001	DDI1251	-234567890-----
12	811405	Địa lí kinh tế - xã hội đại cương 1	3	40	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973	01		4	3	3	C.E104	DDI1251	-234567890-----
13			3	40	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973			5	4	2	C.B106	DDI1251	-234567890-----
14	811407	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 2	3	45	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292	01		2	6	3	1.C305	DDI1231	123456789-----
15			3	45	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292			6	6	2	C.E104	DDI1231	123456789-----
16	811408	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 1	4	60	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973	01		4	6	3	C.E103	DDI1231,DDI1241	1234567890-----
17			4	60	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973			6	8	3	C.E104	DDI1231,DDI1241	1234567890-----
18	811410	Thực tế chuyên môn 2	2	60			01		0	0	5		DDI1231,DDI1241	
19	811411	Hệ thống thông tin địa lí (GIS)	3	20	Phạm Viết Hồng	11315	01		3	8	3	C.E601	DDI1221	123456789012345----
20	811417	Lí luận dạy học Địa lí	3	15	Lã Thúy Hương	11148	01		3	3	3	C.D302	DDI1251	-234567890-----
21			3	15	Lã Thúy Hương	11148			6	4	2	C.D302	DDI1251	-234567890-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
22	811418	Phương pháp dạy học địa lí 1	3	20	Trần Quốc Việt	11237	01		2	1	2	C.E602	DDI1241	123456789-----
23			3	20	Trần Quốc Việt	11237			3	1	3	C.B106	DDI1241	123456789-----
24	811419	Phương pháp dạy học địa lí 2	4	20	Trần Quốc Việt	11237	01		3	4	2	C.E601	DDI1221	123456789012345----
25			4	20	Trần Quốc Việt	11237			3	6	2	C.B106	DDI1221	123456789012345----
26	811421	Dân số và phát triển	2	20	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973	01		6	4	2	C.E202	DDI1221	123456789012345----
27	811821	Việt Nam hội nhập và phát triển	2	20	Phạm Viết Hồng	11315	01		5	9	2	C.B004	DDI1221	123456789012345----
28	863005	Giáo dục học đại cương	2	100	Đặng Thị Thanh Hà	10702	01		5	1	3	C.E304	DDI1251	-2345678901-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu